

KẾ HOẠCH

Thực hiện các đề xuất, kiến nghị và khắc phục dứt điểm những tồn tại, hạn chế được chỉ ra tại Báo cáo số 74/BC-TTHĐND ngày 06/7/2026 của Thường trực HĐND thành phố về Kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND thành phố năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 16/7/2025 của HĐND thành phố về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2021-2025; Báo cáo số 74/BC-TTHĐND ngày 06/7/2026 của Thường trực HĐND thành phố về kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND thành phố năm 2025. UBND thành phố ban hành Kế hoạch khắc phục dứt điểm những tồn tại, hạn chế được chỉ ra tại Báo cáo số 74/BC-TTHĐND, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung kiến nghị tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND; khắc phục dứt điểm những tồn tại, hạn chế đã được Thường trực HĐND thành phố chỉ ra qua công tác theo dõi, giám sát.

b) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các xã, phường trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 được chuyển tiếp sang thực hiện trong năm 2026.

c) Tập trung xử lý các nhiệm vụ còn chậm, nhất là tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn; các dự án, tiểu dự án còn khó khăn, vướng mắc; các mô hình phát triển sản xuất, sinh kế, liên kết sản xuất chưa hiệu quả; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý chương trình.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung Nghị quyết số 61/NQ-HĐND và các tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất tại Báo cáo số 74/BC-TTHĐND, không thực hiện hình thức.

b) Các nhiệm vụ phải được cụ thể hóa thành tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; ưu tiên xử lý ngay những nội dung đã được xác định là chậm, chưa đạt yêu cầu.

c) Việc thực hiện phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, quản lý và sử dụng nguồn vốn các Chương trình mục tiêu

quốc gia, phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

d) Chủ động xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền; đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Khắc phục dứt điểm những tồn tại, hạn chế đã được Thường trực HĐND thành phố chỉ ra; hoàn thành các kiến nghị còn đang thực hiện tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và sử dụng nguồn lực, bảo đảm tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn còn được phép thực hiện, kéo dài sang năm 2026; đồng thời nâng cao năng lực tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% nhiệm vụ, kiến nghị còn đang thực hiện tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND được phân công cụ thể và có tiến độ hoàn thành.

b) Tập trung giải ngân tối đa nguồn vốn đã được giao và được phép kéo dài sang năm 2026; xử lý các dự án, tiểu dự án có nguy cơ chậm tiến độ, không để phát sinh tồn đọng do nguyên nhân chủ quan.

c) Hoàn thành việc rà soát các dự án, nhiệm vụ chuyển tiếp; ưu tiên bố trí nguồn lực để hoàn thành các công trình, dự án có khả năng hoàn thành trong năm 2026; đề xuất xử lý đối với dự án không còn phù hợp, hiệu quả thấp hoặc không có khả năng triển khai theo quy định.

d) Nâng cao chất lượng, hiệu quả các mô hình phát triển sản xuất, sinh kế, liên kết sản xuất, OCOP; lựa chọn các mô hình có hiệu quả, khả năng nhân rộng để tiếp tục hỗ trợ.

đ) Hoàn thành việc rà soát, cập nhật, chuẩn hóa thông tin phục vụ theo dõi, tổng hợp, chỉ đạo, điều hành các Chương trình mục tiêu quốc gia.

e) Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tham mưu và tổ chức thực hiện Chương trình cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

g) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường.

- Nội dung thực hiện:

+ Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia; rà soát, kiện toàn thành phần, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo khi có sự biến động về nhân sự.

+ Xây dựng Quy chế hoạt động, chế độ thông tin, báo cáo; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì Chương trình, dự án, tiểu dự án.

+ Ban hành Chương trình công tác hằng năm; phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách cho các thành viên Ban chỉ đạo;

+ Tăng cường chế độ giao ban, kiểm tra tiến độ; tập trung xử lý những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền.

- Thời gian: Thường xuyên trong năm 2026.

2. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành được giao chủ trì dự án, tiểu dự án; UBND các xã, phường và các chủ đầu tư.

- Nội dung thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì Chương trình chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư, UBND các xã, phường đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân; rà soát các dự án, nhiệm vụ chậm tiến độ, giải ngân thấp, xác định nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất biện pháp xử lý.

+ Sở Tài chính phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình phân bổ, giải ngân; tham mưu về kế hoạch vốn, điều chỉnh kế hoạch vốn và cân đối nguồn lực theo thẩm quyền.

- Thời gian: Tập trung thực hiện từ khi Kế hoạch được ban hành đến hết thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định.

3. Nâng cao hiệu quả các mô hình phát triển sản xuất, sinh kế, liên kết sản xuất và OCOP

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường.

- Nội dung thực hiện:

+ Rà soát toàn bộ các mô hình sinh kế, dự án phát triển sản xuất, mô hình liên kết sản xuất, OCOP đã và đang triển khai.

+ Đánh giá cụ thể hiệu quả kinh tế, khả năng tạo việc làm, tăng thu nhập, khả năng duy trì và nhân rộng của từng mô hình.

+ Ưu tiên hỗ trợ các mô hình có doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia liên kết ổn định với người dân; gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm.

+ Khắc phục tình trạng mô hình được hỗ trợ nhưng chưa tạo được chuỗi liên kết bền vững.

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá và lựa chọn mô hình hiệu quả để nhân rộng.

+ Hướng dẫn UBND xã, phường chủ động xây dựng danh mục mô hình sinh kế, dự án phát triển sản xuất phù hợp với điều kiện và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn, làm cơ sở triển khai giai đoạn 2026-2030.

- Thời gian: Quý IV/2026

4. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và định mức kinh tế - kỹ thuật

a) Về cơ chế, chính sách

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

- Nội dung thực hiện:

Sở Tài chính chủ trì tham mưu các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính - ngân sách; phối hợp với các cơ quan chuyên môn, chủ chương trình tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Về định mức kinh tế - kỹ thuật

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn được giao quản lý từng lĩnh vực.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường: Hoàn thiện tham mưu UBND thành phố trình HĐND thành phố về quy định định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ các dự án phát triển sản xuất.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo: Hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo nghề theo yêu cầu thực tiễn và quy định hiện hành.

- Thời gian: Hoàn thành Quý III/2026.

5. Tăng cường nguồn lực và lồng ghép các nguồn vốn

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Nội dung thực hiện

+ Rà soát khả năng cân đối vốn đối ứng của ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã để tham mưu bố trí nguồn lực trong phạm vi khả năng cân đối ngân sách và theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp, bảo đảm không trùng lặp đối tượng, nội dung hỗ trợ.

+ Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ cấp thiết, dự án dở dang, dự án có khả năng hoàn thành và phát huy hiệu quả trong năm 2026.

+ Đối với phần vốn ngân sách Trung ương bị giảm hoặc chưa được bố trí đủ, tiếp tục tham mưu giải pháp cân đối ngân sách địa phương theo khả năng và đúng quy định.

- Thời gian: năm 2026.

6. Hoàn thiện công tác thông tin, báo cáo

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ngành chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành liên quan và UBND xã, phường.
- Nội dung thực hiện
 - + Cơ quan chủ trì Chương trình, chủ đầu tư và UBND các xã, phường chịu trách nhiệm về số liệu tiến độ thực hiện nhiệm vụ, dự án, tiểu dự án thành phần được giao.
 - + Sở Tài chính chịu trách nhiệm đối với số liệu thuộc lĩnh vực tài chính, kế hoạch vốn và giải ngân theo chức năng, nhiệm vụ.
- Thời gian: Năm 2026.

7. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ, công chức cấp xã

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành chủ trì dự án, tiểu dự án; UBND các xã, phường.
- Nội dung thực hiện:
 - + Rà soát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại cấp xã.
 - + Tập trung vào các nội dung: Quản lý chương trình; lập kế hoạch; quản lý đầu tư; ngân sách; mua sắm; hỗ trợ phát triển sản xuất; giảm nghèo; công tác dân tộc; xây dựng nông thôn mới; kiểm tra, giám sát; chế độ thông tin, báo cáo.
 - + Ưu tiên bồi dưỡng theo vị trí việc làm, nhiệm vụ thực tế và những nội dung cán bộ cấp xã còn yếu, thiếu kinh nghiệm.
 - + Tăng cường hướng dẫn trực tiếp, giải đáp nghiệp vụ và chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương.
 - + Định kỳ đánh giá kết quả sau đào tạo, bồi dưỡng gắn với chất lượng thực hiện nhiệm vụ.
- Thời gian: năm 2026.

8. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc và trách nhiệm của người đứng đầu

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.
- Nội dung thực hiện
 - + Duy trì giao ban, kiểm tra tiến độ thực hiện các chương trình.
 - + Tập trung kiểm tra các dự án, địa phương có tiến độ chậm, tỷ lệ giải ngân thấp hoặc còn nhiều khó khăn, vướng mắc.
 - + Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch là một trong những nội dung để đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian: Năm 2026.

9. Thực hiện chế độ báo cáo và hậu giám sát

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

- Nội dung thực hiện

+ Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, trong đó phân loại rõ: Nhiệm vụ đã hoàn thành; đang thực hiện đúng tiến độ; chậm tiến độ; nguyên nhân và trách nhiệm.

+ Định kỳ tham mưu UBND thành phố báo cáo Thường trực HĐND thành phố về kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

+ Đối với những nội dung vượt thẩm quyền của thành phố, tổng hợp đầy đủ khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án xử lý để báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian: Năm 2026.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố

- Là đầu mối tham mưu UBND thành phố chỉ đạo chung việc thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành và UBND xã, phường thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc liên ngành, liên địa phương; tham mưu UBND thành phố chỉ đạo giải quyết.

- Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND thành phố.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu về kế hoạch vốn, phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn và cân đối nguồn lực theo đề xuất của cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia; theo dõi, tổng hợp tình hình giải ngân và tham mưu xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính - ngân sách theo thẩm quyền.

- Tham mưu rà soát các chính sách, Nghị quyết thuộc lĩnh vực tài chính, ngân sách liên quan đến các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, phát triển sản xuất, sinh kế, OCOP, môi trường và các nội dung khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành.

- Chủ trì rà soát, đánh giá hiệu quả các mô hình sản xuất, sinh kế, liên kết sản xuất.

- Phối hợp, hướng dẫn UBND xã, phường xây dựng danh mục các mô hình phù hợp với điều kiện thực tế.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn và theo dõi các nội dung thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với các Sở, ngành và UBND xã, phường tháo gỡ khó khăn trong thực hiện chính sách, dự án tại địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao; hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục và đào tạo triển khai thực hiện theo quy định.

- Tham mưu hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác định nhu cầu đào tạo gắn với việc làm, sinh kế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; làm cơ sở tổ chức đào tạo phù hợp, hiệu quả.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp các Sở, ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Hỗ trợ các cơ quan, địa phương nâng cao năng lực khai thác, cập nhật và sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành.

7. Các Sở, ban, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước được giao, chủ động rà soát các nội dung thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; tham mưu UBND thành phố giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế; phối hợp với cơ quan chủ trì chương trình và UBND xã, phường trong quá trình tổ chức thực hiện.

8. UBND các xã, phường

- Tổ chức thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền và giao theo quy định pháp luật và Nghị quyết số 61/NQ-HĐND.

- Chủ động rà soát các tồn tại, hạn chế tại địa phương; xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn được giao.

- Chủ động xây dựng danh mục các mô hình sinh kế, dự án phát triển sản xuất, giảm nghèo phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về nhiệm vụ được giao.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; kịp thời tham mưu UBND thành phố xử lý những vấn đề phát sinh.

3. Văn phòng UBND thành phố theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu UBND thành phố báo cáo Thường trực HĐND thành phố theo yêu cầu.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nhiệm vụ phát sinh vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND thành phố để xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

5. Căn cứ kết quả thực hiện, UBND thành phố tổ chức đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành từng nhóm kiến nghị của HĐND thành phố; bảo đảm việc khắc phục sau giám sát được thực hiện thực chất, có kết quả và hoàn thành dứt điểm, không dừng ở việc ban hành văn bản chỉ đạo.

UBND thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP: LĐ và các CV: XD, CB, XH;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Mạnh